

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

H. 31

H. 00

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi 1

Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 2 (22431801)

Ngày thi: 22/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A301

Số SV có mặt: 31..

Số bài thi: 51.....

Số tờ giấy thi: 51..

Nguyễn Tấn

Nguyễn Tấn

Nguyễn Tấn

Nguyễn Tấn

Nguyễn Tấn

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D. QT (40%)	D. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125240058	Hoa Quốc Anh	30/10/2007	CCQ2524B	496	<i>[Signature]</i>	8,0	8,3	8,2	HP
2	2125240010	Nguyễn Tấn Anh	05/01/2007	CCQ2524A	321	<i>[Signature]</i>	9,3	8,5	8,8	
3	2125240006	Nguyễn Thị Kim Anh	04/05/2001	CCQ2524A	247	<i>[Signature]</i>	10,0	8,5	9,1	
4	2125240057	Nguyễn Thị Diệu Châu	02/02/2007	CCQ2524B	170	<i>[Signature]</i>	9,2	6,1	7,3	
5	2125240050	Nguyễn Quỳnh Chi	02/04/2007	CCQ2524B	496	<i>[Signature]</i>	8,6	5,1	6,5	
6	2125240004	Trương Thành Dư	30/04/2004	CCQ2524A	321	<i>[Signature]</i>	10,0	8,0	8,8	
7	2125240066	Trần Anh Đức	12/08/2007	CCQ2524B	247	<i>[Signature]</i>	10,0	7,8	8,7	
8	2125240069	Nguyễn Phương Dung	03/08/2007	CCQ2524B	170	<i>[Signature]</i>	8,2	6,5	7,2	
9	2125240070	Lê Nhất Duy	28/11/2007	CCQ2524B	496	<i>[Signature]</i>	10,0	9,3	9,6	
10	2124240129	Lê Thị Mỹ Duyên	04/03/2006	CCQ2424A	321	<i>[Signature]</i>	8,7	5,3	6,7	
11	2125240042	Trần Thị Thu Hằng	25/07/2006	CCQ2524B	247	<i>[Signature]</i>	9,5	9,0	9,2	
12	2125240002	Nguyễn Minh Hiếu	11/08/2007	CCQ2524A	170	<i>[Signature]</i>	9,2	8,0	8,5	
13	2125240021	Nguyễn Văn Hiếu	05/04/2001	CCQ2524A	496	<i>[Signature]</i>	10,0	9,9	9,9	
14	2125240027	Đỗ Minh Hoài	13/03/2007	CCQ2524A	321	<i>[Signature]</i>	7,3	5,9	6,5	
15	2125240008	Phạm Trung Hoàng	10/07/2007	CCQ2524A	247	<i>[Signature]</i>	8,3	7,1	7,6	
16	2125240007	Trần Văn Hùng	11/11/2000	CCQ2524A			0,0			HP
17	2125240009	Đoàn Ngọc Thiên Hương	14/12/2007	CCQ2524A			7,5			
18	2125240074	Nguyễn Thị Ngọc Hương	12/04/2007	CCQ2524B	321	<i>[Signature]</i>	10,0	8,9	9,3	
19	2125240020	Lâm Xuân Khánh	28/03/2007	CCQ2524A	247	<i>[Signature]</i>	9,0	8,0	8,4	
20	2125240046	Nguyễn Minh Khôi	19/02/2007	CCQ2524B	170	<i>[Signature]</i>	9,4	5,0	6,8	
21	2122240133	Lâm Trung Kiên	17/10/2004	CCQ2224E	496	<i>[Signature]</i>	8,2	6,7	7,3	
22	2125240005	Huỳnh Tuấn Kiệt	15/06/2006	CCQ2524A	321	<i>[Signature]</i>	6,1	5,0	5,4	
23	2125240067	Nguyễn Thân Việt Kiều	09/04/2007	CCQ2524B	247	<i>[Signature]</i>	9,6	6,6	7,8	
24	2124240126	Đặng Nhật Linh	16/01/2006	CCQ2424A	170	<i>[Signature]</i>	8,0	6,2	6,9	
25	2125240043	Trịnh Quang Linh	30/10/2005	CCQ2524B			0,0			HP
26	2125240024	Nguyễn Thị Loan	06/05/1983	CCQ2524A	321	<i>[Signature]</i>	7,4	9,0	8,4	
27	2125240075	Huỳnh Bảo Lộc	20/09/2003	CCQ2524B	247	<i>[Signature]</i>	6,7	9,5	8,4	
28	2124240088	Phan Tấn Lộc	02/09/2005	CCQ2424C	170	<i>[Signature]</i>	8,6	5,9	7,0	

Học kỳ 2 (2025-2026)

Số tờ giấy thi: ... 57

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi G. Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125240114	Nguyễn Ngọc Hoa	Ly	17/10/2005	CCQ2524A	496		7,1	5,3	6,0
30	2125240051	Phạm Bích	Ly	17/10/2007	CCQ2524B	321		8,8	6,4	7,4
31	2125240076	Nguyễn Xuân	Mai	03/01/2007	CCQ2524B	247		7,6	6,3	6,8
32	2125240040	Nguyễn Thị Mỹ	Ngân	08/05/2004	CCQ2524B	170		10,0	7,5	8,5
33	2125240022	Thông Thị Kim	Ngân	30/08/2007	CCQ2524A	496		8,1	5,8	6,7
34	2125240071	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	01/01/2007	CCQ2524B	321		9,4	9,7	9,6

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

A: 30
H: 50

Cán bộ gọi thi 1: *Thư*
Cán bộ coi thi 2: *Ngô Văn Thuận*
G. Viên chấm thi 1: *Phạm Thị Ngọc*
G. Viên chấm thi 2: *T. Thuận*
Cái Minh Thuận

Môn học: Đúc 2 (22431801)

Ngày thi: 22/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 30

Số bài thi: 30

Số tờ giấy thi: 30

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125240014	Cao Thanh	Nguyễn	10/04/2007	CCQ2524A	170	7,3	6,8	7,0	HP
2	2125240101	Nguyễn Ngọc	Nhi	21/06/2007	CCQ2524B	170	7,9	7,9	7,9	
3	2125240033	Trần Yến	Nhi	29/11/2007	CCQ2524A	247	5,3	6,3	5,9	
4	2125240064	Trương Thảo	Nhi	05/05/2007	CCQ2524B	321	6,8	6,1	6,4	
5	2125240048	Phạm Thị Kim	Nhung	30/11/2007	CCQ2524B	496	7,7	4,1	5,5	
6	2125240032	Đào Kim	Phi	06/02/2007	CCQ2524A		0,0			
7	2125240034	Đỗ Hoàng	Phúc	13/07/2007	CCQ2524A	247	9,2	6,7	7,7	
8	2125240082	Dương Hoàng	Phúc	03/12/2007	CCQ2524B	321	9,6	6,8	7,9	
9	2125240015	Phan Thị Ngọc	Phương	28/04/2006	CCQ2524A	496	7,3	5,6	6,3	
10	2125240026	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	08/09/2006	CCQ2524A	170	10,0	7,0	8,2	
11	2125240047	Nguyễn Nhân	Tâm	07/11/2005	CCQ2524B	247	7,7	4,3	5,7	
12	2125240062	Lưu Thị Hồng	Thắm	14/09/2007	CCQ2524B	321	9,7	4,9	6,8	
13	2125240049	Lê Thị Phương	Thảo	24/09/2007	CCQ2524B	496	8,0	5,9	6,7	
14	2125240038	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	11/04/2007	CCQ2524B	170	8,0	4,6	6,0	
15	2125240018	Nguyễn Anh	Thư	16/10/2007	CCQ2524A	247	7,9	7,9	7,9	
16	2125240017	Trần Ngọc Minh	Thư	30/09/2007	CCQ2524A	321	7,8	5,4	6,4	
17	2123240019	Vũ Thị	Thương	01/12/2005	CCQ2324A	496	8,2	5,7	6,7	
18	2125240073	Nguyễn Hoàng Phương	Thủy	19/10/2007	CCQ2524B	170	9,6	6,7	7,9	
19	2125240060	Huỳnh Thị Hồng	Thủy	26/01/2007	CCQ2524B	247	9,2	7,4	8,1	
20	2125240055	Phan Nguyễn Mỹ	Tiên	29/08/2007	CCQ2524B	321	7,8	6,3	6,9	
21	2124240115	Võ Quỳnh	Trâm	09/07/2006	CCQ2424C	496	8,6	6,3	7,2	
22	2125240065	Nguyễn Thùy	Trang	25/09/2007	CCQ2524B	170	8,3	7,9	8,1	
23	2125240116	Nguyễn Thanh	Trúc	25/11/2005	CCQ2524A	247	6,9	5,8	6,2	
24	2122240107	Ông Thị Cẩm	Trúc	05/01/2004	CCQ2224D		4,7			HP
25	2125240028	Trương Huy	Tuấn	27/11/2006	CCQ2524A	496	9,1	5,1	6,7	
26	2125240104	Lê Thị Thanh	Tuyền	03/03/2007	CCQ2524A	170	7,2	5,2	6,0	
27	2125240072	Đào Phương	Uyên	02/06/2006	CCQ2524B	247	9,7	8,4	8,9	
28	2125240037	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	28/03/2007	CCQ2524B	321	8,8	9,0	8,9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G. Viên chấm thi

G. Viên chấm thi

Môn học: Đọc 2 (22431801)

Ngày thi: 22/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A302

Số SV có mặt: 30.

Số bài thi:30.

Số tờ giấy thi: 30.

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125240059	Trần Nguyễn Thảo Uyên	05/11/2007	CCQ2524A	496		8,6	8,6	8,6	
30	2125240029	Nguyễn Phước Vạn	31/05/2005	CCQ2524A	170		10,0	9,0	9,4	
31	2125240019	Trần Thị Thanh Xuân	11/02/2005	CCQ2524A			0,0			
32	2125240001	Nguyễn Mỹ Xuyên	03/06/2002	CCQ2524A	321		8,2	6,3	7,1	
33	2125240068	Nguyễn Hoàng Yến	20/02/2007	CCQ2524A	496		6,4	5,5	5,9	

71

D:42
H:0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

C. Lê Thảo

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G. Viên chấm thi 1 G. Viên chấm thi 2

Môn học: Địch 2 (22431802)

Ngày thi: 22/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A304

Số SV có mặt: 42....

Số bài thi: 42.....

Số tờ giấy thi: 42...

(Handwritten signatures and names: Trần Văn Quốc, Nguyễn Minh Thuận, Lê Thị Thanh Thảo)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D. QT (40%)	D. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125240111	Ngô Mỹ An	23/11/2007	CCQ2524C			0,0			HP
2	2122240163	Trần Bùi Việt	23/01/2004	CCQ2224E	496	<i>(Signature)</i>	5,1	9,0	7,4	
3	2121240049	Phan Thành Công	23/09/2003	CCQ2124B	321	<i>(Signature)</i>	7,4	6,8	7,0	
4	2125240081	Nguyễn Thị Hồng	20/11/2007	CCQ2524C	170	<i>(Signature)</i>	7,7	8,9	8,4	
5	2125150221	Đào Duy Đồng	14/12/2007	CCQ2524C			8,0			
6	2121110047	Dương Nguyễn Anh Dũng	22/09/2003	CCQ2124F	170	<i>(Signature)</i>	9,0	9,9	9,5	
7	2125240103	Vũ Ngọc Duyên	03/10/2007	CCQ2524C	170	<i>(Signature)</i>	8,5	8,8	8,7	
8	2125240095	Bùi Hoàng Hải	08/12/2007	CCQ2524C	321	<i>(Signature)</i>	9,1	8,8	8,9	
9	2125240112	Nguyễn Lâm Gia Hân	16/10/2007	CCQ2524C			0,0			HP
10	2123240048	Mai Trịnh Mỹ Hằng	30/04/2005	CCQ2324B	496	<i>(Signature)</i>	7,3	8,7	8,1	
11	2125240086	Phan Kiều Hoa	07/06/2007	CCQ2524C	321	<i>(Signature)</i>	7,8	7,5	7,6	
12	2125240077	Nguyễn Gia Huy	01/03/2007	CCQ2524C	170	<i>(Signature)</i>	10,0	9,5	9,7	
13	2125240108	Nguyễn Hoàng Quốc Huy	21/09/2000	CCQ2524C	247	<i>(Signature)</i>	7,4	9,7	8,8	HP
14	2125240098	Ka Đình Huyền	17/03/2007	CCQ2524C	321	<i>(Signature)</i>	7,5	8,8	8,3	
15	2123240008	Đặng Ngọc Khải	04/12/2004	CCQ2324A	247	<i>(Signature)</i>	6,2	7,1	6,7	
16	2125240105	Nguyễn Mậu Kiên	13/07/2003	CCQ2524C	496	<i>(Signature)</i>	7,7	8,8	8,4	
17	2125240084	Phạm Tuấn Kiệt	31/08/2006	CCQ2524C	321	<i>(Signature)</i>	6,6	6,2	6,4	
18	2125240087	Lại Ngọc Bảo Lâm	25/07/2007	CCQ2524C	321	<i>(Signature)</i>	8,9	8,1	8,4	
19	2125240079	Đào Thị Khánh Linh	01/02/2007	CCQ2524C	496	<i>(Signature)</i>	4,3	7,9	6,5	
20	2124240018	Nguyễn Trần Sương Mai	02/10/2006	CCQ2424A	321	<i>(Signature)</i>	6,3	5,9	6,1	
21	2123240080	Phạm Đào Uyên Minh	24/08/2005	CCQ2324C	321	<i>(Signature)</i>	7,4	5,9	6,5	
22	2125240080	Đỗ Nguyễn Diễm My	11/11/2007	CCQ2524C	321	<i>(Signature)</i>	8,3	9,3	8,9	
23	2124240070	Nguyễn Hương Thảo Nguyên	04/04/2006	CCQ2424B	247	<i>(Signature)</i>	6,1	7,3	6,8	
24	2124240022	Nguyễn Huỳnh Nương Nhã	05/04/2006	CCQ2424A	294	<i>(Signature)</i>	5,9	5,0	5,4	
25	2123240127	Nguyễn Hoàng Thục Nhiên	21/04/2005	CCQ2324A	496	<i>(Signature)</i>	6,5	5,6	6,0	
26	2125240085	Đỗ Tô Kiều Oanh	18/02/2007	CCQ2524C	496	<i>(Signature)</i>	6,5	7,8	7,3	
27	2123240041	Điệp Thuận Phát	01/07/2005	CCQ2324B			2,7			
28	2125240099	Vương Hồng Phương	06/09/2007	CCQ2524C	321	<i>(Signature)</i>	7,5	7,3	7,4	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

C. Lê Thảo

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Đọc 2 (22431802)

Ngày thi: 22/07/2026

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: A304

Số SV có mặt: 42...

Số bài thi: ...2...

Số tờ giấy thi: 42...

Huỳnh Tấn Quốc

Nguyễn Thị Minh Thuận

Tuyên

Lo Thị Thanh Thảo

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
29	2125240090	Thập Nữ Huyền	Quỳnh	10/03/2007	CCQ2524C	496	Quyên	5,5	7,1	6,5	
30	2123240105	Lê Đình Thái	Tài	13/07/2003	CCQ2324D	496	Đ	6,5	7,7	7,2	
31	2125240113	Nghiêm Thị Phương	Thảo	26/06/2007	CCQ2524C	321	Ph	7,9	8,6	8,3	
32	2123240050	Võ Ngọc Anh	Thi	13/11/2005	CCQ2324B	170	VC	6,8	7,8	7,4	
33	2125240110	Trần Thị Kim	Thoa	21/03/2007	CCQ2524C	496	Thoa	6,3	5,6	5,9	
34	2125240083	Trương Thanh	Thương	16/03/2007	CCQ2524C	170	Thương	7,3	5,9	6,5	
35	2122120525	Đặng Huỳnh Thị Diễm	Thúy	31/01/2004	CCQ2224F	247	Đ	7,7	5,9	6,6	
36	2123240051	Nguyễn Thị Chung	Thúy	10/10/2005	CCQ2324B	247	Th	7,0	4,4	5,4	
37	2125240088	Huỳnh Minh	Tiến	05/05/2007	CCQ2524C			0,0			
38	2125240092	Trần Thị Bích	Trâm	31/10/2007	CCQ2524C	321	Trâm	7,5	7,9	7,7	
39	2125240102	Võ Huế	Trần	05/02/2007	CCQ2524C	496	VC	7,6	7,5	7,5	
40	2123240054	Phạm Thị Thùy	Trang	20/09/2005	CCQ2324B	170	Th	7,8	7,3	7,5	
41	2125240093	Vũ Thị Thùy	Trang	14/06/2007	CCQ2524C	170	Trang	9,2	9,9	9,6	
42	2125240091	Phạm Minh	Triết	01/07/2007	CCQ2524C	170	Triết	8,0	9,7	9,0	
43	2123240088	Trần Nguyễn Kiều	Trình	25/06/2005	CCQ2324C	170	Trình	5,4	8,3	7,1	HP
44	2125240109	Vũ Lương Minh	Uyên	16/01/2007	CCQ2524C			0,0			HP
45	2125240100	Trần Thị Yến	Vân	13/03/2007	CCQ2524C	170	Yến	3,9	9,4	7,2	
46	2125240106	Lê Đình Khôi	Việt	10/03/2007	CCQ2524C	170	Đ	7,7	7,8	7,8	
47	2125240097	Đặng Hoàng Kiều	Vy	16/03/2007	CCQ2524C	496	Đ	8,0	8,9	8,5	
48	2125240115	Vũ Hải	Yến	05/08/2007	CCQ2524C	247	Th	8,8	7,7	8,1	